

Số: 427/2022/QĐST- HNGĐ

Cái Bè, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83,84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 767/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Huỳnh Hiếu N**, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Nguyễn Khả Ái V**, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Huỳnh Hiếu N và chị Nguyễn Khả Ái V xác lập quan hệ vợ chồng năm 2017, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết số 114 ngày 06/11/2017. Anh, chị chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân luôn cho đến nay.

[2] Về con chung: Anh, chị có 01 con chung tên Huỳnh Nguyễn Gia T, sinh ngày 09/7/2018 hiện đang sống với chị V. Anh, chị yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận

tình ly hôn, giao con chung cho chị V nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Anh N và chị V phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Hiếu N và chị Nguyễn Khả Ái V.

- Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Nguyễn Gia T, sinh ngày 09/7/2018 cho chị V nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi và lao động được. Bắt đầu cấp dưỡng ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở quyền này.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh N và chị V mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Anh, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0010568 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN SÂM